

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP**

\*

**Số 155 - CV/ĐUK**

*V/v học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết  
Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Đà Lạt, ngày 21 tháng 6 năm 2021*

**Kính gửi:** Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/TU, ngày 22/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nhằm thực hiện yêu cầu về phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại Công văn 546-CV/TU, ngày 18/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị các chi bộ (kể cả chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở) tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng theo hình thức sinh hoạt chuyên đề trong tháng 7 năm 2021 như sau:

**1. Hình thức tổ chức:**

Đồng chí Bí thư chi bộ trực tiếp quán triệt cho đảng viên trong chi bộ và đoàn viên, hội viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị (*trừ các đồng chí đã được học ở các lớp do Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối mở hoặc học theo ngành dọc Trung ương*).

**2. Tài liệu :** Gửi kèm Công văn này.

**3. Thời gian tổ chức:**

Tất cả các Chi bộ, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh hoàn thành việc sinh hoạt chuyên đề nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong kỳ sinh hoạt Chi bộ tháng 7 năm 2021; đảm bảo 100% đảng viên, trên 85% quần chúng được nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng.

Sau tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, đảng viên, đoàn viên, hội viên làm bản kiểm tra (theo mẫu M02-BTHNQ13) lưu trữ tại chi bộ; Bí thư cấp ủy tổ chức cơ sở đảng tổng hợp số lượng đảng viên, quần chúng được nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết (theo mẫu 01-BCHNQ13), báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối **trước ngày 26/7/2021** theo địa chỉ email của Đảng ủy Khối: **dukdn@lamdong.gov.vn**

Nhận được Công văn này, đề nghị cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Đảng ủy khối Doanh nghiệp theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực TU (b/c),
- Ban Tuyên giáo TU (b/c),
- Thường trực ĐUK,
- Các CQ, tham mưu giúp việc ĐUK,
- Như kính gửi (t/h),
- Lưu VP, TC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Lê Anh Tuấn**

**ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP  
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ) ...**

**M01: BCHHNQ13  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**Số \*  
- BC/ĐU (CB)**

..., ngày tháng 7 năm 2021

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ**

**Học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc  
lần thứ XIII của Đảng**

#### **1. Tổng số người lao động trong cơ quan, doanh nghiệp:**

Trong đó: Đảng viên:

Quản chúng :

#### **2. Số đảng viên đã được học tập, quán triệt , tuyên truyền : .... đ/c, tỷ lệ ...%**

Trong đó : Do Tỉnh ủy tổ chức : ... đ/c

Do Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tổ chức : ..... đ/c

Do ngành dọc Trung ương tổ chức ..... đ/c

Do Đảng ủy (Chi bộ) tổ chức ..... đ/c

+ Số chưa được học tập, quán triệt, tuyên truyền: .... đ/c

Lý do: .....

.....

.....

.....

#### **3. Số quản chúng đã học tập, quán triệt, tuyên truyền : ....., tỷ lệ: ... %**

+ Số chưa được học tập, quán triệt, tuyên truyền:

Lý do: .....

.....

.....

Nơi nhận:

- ĐUKDN;

- Lưu .

**T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)  
BÍ THƯ**

ĐẢNG BỘ .....

CHI BỘ .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Đà Lạt, ngày      tháng      năm 2021*

## **KẾT QUẢ THU HOẠCH**

### **Học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

- Họ và tên:.....
- Chức vụ Đảng.....
- Đơn vị.....
- Sinh hoạt tại chi bộ:.....

Thực hiện Kế hoạch số 14- KH/ĐUK, ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh và Kế hoạch số KH/ .... Ngày...tháng...năm 2021 của Đảng bộ (Chi bộ) về tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cho cán bộ, đảng viên và người lao động.

Sau khi được chi bộ quán triệt, học tập và cung cấp tài liệu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bản thân tôi đã tự nghiên cứu, học tập những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

**Câu 1: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày nào?**

a) Từ ngày 23.1-1.2.2021

b) Từ ngày 24.1-1.2.2021

c) Từ ngày 25.1-1.2.2021

d) Từ ngày 26.1-1.2.2021

**Câu 2. Nghị quyết đại hội XIII của Đảng đã tán thành những nội dung cơ bản nào dưới đây?**

a) Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và đánh giá chung về 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (bổ sung, phát triển năm 2011),

b) 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 2011 – 2020, 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới

c) Định hướng phát triển và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời gian tới

d) Tất cả đáp án trên

**Câu 3: Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Đại hội XIII đánh giá lĩnh vực nào dưới đây chưa trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội?**

- a) Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ
- b) Văn hóa xã hội
- c) Khoa học và công nghệ
- d) Giáo dục và đào tạo

**Câu 4: Theo Nghị quyết XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam thì?**

a) Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp Cương lĩnh của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”

b) Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp Nghị quyết của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”

c) Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp Cương lĩnh của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh”

**Câu 5: Quan điểm chỉ đạo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng?**

a) Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

b) Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

c) Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới

sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nhanh và bền vững

d) Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 6: Quan điểm chỉ đạo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng?**

a) Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nhanh và bền vững.

b) Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất.

c) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

d) Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 7: Mục tiêu tổng quát Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng?**

a) Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định.

c) Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí

và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 8: Theo mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng thì Đến năm 2025 (kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước)?**

- a) Là nước phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.
- b) Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.
- c) Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

**Câu 9: Theo mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng thì Đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng)?**

- a) Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.
- b) Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập
- c) Là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập

**Câu 10: Theo mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng thì Đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam)?**

- a) Là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập
- b) Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.
- c) Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao

**Câu 11: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân 5 năm đạt khoảng bao nhiêu%/ năm?**

- a) 5,0 – 6,5%/năm
- b) 6,5 - 7%/năm.
- c) 7 – 7,5%/năm
- d) 7,5 - 8%/năm

**Câu 12: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng bao nhiêu%?**

- a) 4.700 - 5.000 USD
- b) 5.000 - 5.700 USD

c) 5.700 - 6.000 USD

**Câu 13:** Theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đến năm 2025, tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt bao nhiêu phần trăm/năm?

- a). 6,0%/năm.
- b). Trên 6,2 %/năm.
- c). 6,5%/năm.

**Câu 14:** Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội khoảng bao nhiêu%?

- a) khoảng 20%
- b) khoảng 25%
- c) khoảng 30%

**Câu 15:** Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ lệ lao động qua đào tạo là bao nhiêu%?

- a) khoảng 60%
- b) khoảng 70%
- c) khoảng 80%

**Câu 16:** Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị là bao nhiêu%?

- a) khoảng 4%
- b) khoảng 5%
- c) khoảng 6%

**Câu 17:** Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm từ bao nhiêu% hàng năm?

- a) 1 - 1,5% hằng năm
- b) 1,5 - 2% hằng năm
- c) 2 - 2,5% hằng năm

**Câu 18:** Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt bao nhiêu % dân số?

- a) 85% dân số
- b) 90% dân số
- c) 95% dân số



**Câu 19: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tuổi thọ trung bình đạt khoảng bao nhiêu tuổi?**

- a) 73,5 tuổi
- b) 74,5 tuổi
- c) 75,5 tuổi

**Câu 18: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025 tỉ lệ xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới tối thiểu đạt bao nhiêu %?**

- a) 80%
- b) 85%
- c) 90%

**Câu 20: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025, tỉ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, nông thôn là bao nhiêu %?**

- a) thành thị 95 - 100%, nông thôn là 93 - 95%;
- b) thành thị 96 - 100%, nông thôn là 94 - 95%;
- c) thành thị 97 - 100%, nông thôn là 95 - 95%;

**Câu 21: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025, tỉ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt bao nhiêu %?**

- a) 70%
- b) 80%
- c) 90%
- d) 100%

**Câu 22: Theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đến năm 2025, tỉ lệ giữ tỉ lệ che phủ rừng ổn định bao nhiêu %?**

- a) 41%
- b) 42%
- c) 43%
- d) 44%

**Câu hỏi 23: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, xác định bao nhiêu định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030?**

- a) 10 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 – 2030
- b) 11 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030
- c) 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030

**Câu hỏi 24: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng có bao nhiêu nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ?**

- a) 8
- b) 7
- c) 6
- d) 5

**Câu hỏi 25: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng có bao nhiêu đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ?**

- a) 2
- b) 3
- c) 4
- d) 5

**Câu hỏi 26: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đột phá chiến lược thứ nhất là?**

a) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công - tư;

b) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công - tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

c. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

**Câu hỏi 27: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đột phá chiến lược thứ hai (2) là?**

a. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

b) Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Câu hỏi 28: Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đột phá chiến lược thứ ba (3) là?**

a. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

b) Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt.

c) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 29: Theo Các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII thì Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là?**

- a) thể chế phát triển nền kinh tế thị trường
- b) thể chế phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.
- c) thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 30. Một trong những nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng về tư tưởng là?**

a) Đổi mới và triển khai đồng bộ việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

b) Triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

c) Đổi mới việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

d) Đẩy mạnh việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

**Câu 31. “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, môi trường..., tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước.” là một trong những nội dung của:**

- a) Quan điểm chỉ đạo
- b) Mục tiêu cụ thể
- c) Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 – 2030
- d) Nhiệm vụ trọng tâm

**Câu 32. Một trong những nhóm giải pháp phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2021-2030 là?**

a) Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường, giải quyết tốt hơn quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội.

b) Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường, giải quyết tốt hơn quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội.

c) Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng chủ nghĩa xã hội, giải quyết tốt hơn quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội.

d) Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng chủ nghĩa xã hội, giải quyết tốt hơn quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội.

**Câu 33. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2021 – 2025 đề ra là?**

a) Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

c) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

d) Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

**Câu 34: Một trong ba giải pháp đột phá của công tác xây dựng Đảng được Đại hội XIII của Đảng đề ra là?**

a). Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ.

b). Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội.

c. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác tư tưởng, lý luận.

d). Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác kiểm tra, giám sát

**Câu hỏi 35: Tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII gồm bao nhiêu đồng chí, trong đó có bao nhiêu đồng chí Ủy viên Trung ương chính thức, bao nhiêu đồng chí Ủy viên Trung ương dự khuyết?**

a) Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII gồm 200 đồng chí, trong đó có 170 đồng chí Ủy viên Trung ương chính thức, 30 đồng chí Ủy viên Trung ương dự khuyết

b) Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII gồm 200 đồng chí, trong đó có 180 đồng chí Ủy viên Trung ương chính thức, 20 đồng chí Ủy viên Trung ương dự khuyết

c) Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII gồm 200 đồng chí, trong đó có 185 đồng chí Ủy viên Trung ương chính thức, 15 đồng chí Ủy viên Trung ương dự khuyết

**Liên hệ thực tế của bản thân, cơ quan, doanh nghiệp đang công tác; kiến nghị (nếu có)?**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**\*Ghi chú: Chọn 1 (khoanh tròn) vào đáp án đúng trong câu.**

**XÁC NHẬN CỦA CHI BỘ**  
**BÍ THƯ**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2021  
**NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH**